

Số: 3088 /TCT-CS
V/v chính sách thuế.

Hà Nội, ngày 18 tháng 7 năm 2024

Kính gửi: Cục Thuế tỉnh Long An.

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 2570/CTLAN-NVDTPC ngày 28/5/2024 của Cục Thuế tỉnh Long An về chính sách thuế đối với các khoản thu ở đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực giáo dục. Về vấn đề này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

1. Về chính sách thuế giá trị gia tăng (GTGT):

- Căn cứ khoản 13 Điều 4 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính quy định đối tượng không chịu thuế GTGT.

- Căn cứ Điều 10 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính quy định thuế suất 5%.

- Căn cứ Điều 11 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính quy định thuế suất 10%.

Pháp luật về thuế GTGT đã quy định đối tượng không chịu thuế GTGT trong lĩnh vực giáo dục bao gồm:

+ Dạy học, dạy nghề theo quy định của pháp luật bao gồm cả dạy ngoại ngữ, tin học; dạy múa, hát, hội họa, nhạc, kịch, xiếc, thể dục, thể thao; nuôi dạy trẻ và dạy các nghề khác nhằm đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ văn hóa, kiến thức chuyên môn nghề nghiệp.

+ Những khoản thu tiền ăn, tiền vận chuyển đưa đón học sinh và các khoản thu khác mà cơ sở dạy học các cấp từ mầm non đến trung học phổ thông có thu dưới hình thức thu hộ, chi hộ thì tiền ăn, tiền vận chuyển đưa đón học sinh và các khoản thu hộ, chi hộ thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT.

+ Các khoản thu về ở nội trú của học sinh, sinh viên, học viên cũng thuộc đối tượng không chịu thuế giá trị gia tăng.

Đối với các khoản thu tiền dịch vụ bán trú, đề nghị Cục Thuế xác định rõ các khoản thu tiền dịch vụ bán trú là khoản thu gì (tiền chăm sóc bán trú, tiền chỗ ở, tiền chi phí phát sinh phục vụ bán trú...) để hướng dẫn đơn vị thực hiện theo quy định của pháp luật về thuế GTGT.

2. Về chính sách thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN):

Ngày 28/11/2017, Văn phòng Chính phủ có Thông báo số 551/TB-VPCP thông báo ý kiến kết luận của Lãnh đạo Chính phủ về chính sách thuế đối với đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo: “(1). Thuế đối với đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện đúng quy định của pháp luật về thuế.”

Căn cứ quy định pháp luật về thuế TNDN, về nguyên tắc đơn vị sự nghiệp có hoạt động kinh doanh hàng hóa, dịch vụ có thu nhập chịu thuế TNDN xác



định được doanh thu, chi phí, thu nhập thì số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong kỳ tính thuế bằng thu nhập tính thuế nhân (x) với thuế suất; trường hợp các đơn vị này hạch toán được doanh thu nhưng không xác định được chi phí, thu nhập của hoạt động kinh doanh thì kê khai nộp thuế thu nhập doanh nghiệp tính theo tỷ lệ % trên doanh thu bán hàng hóa, dịch vụ theo quy định tại Điều 11 Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ. Đối với hoạt động giáo dục, tỷ lệ này 2%.

Căn cứ quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật về thuế và thực hiện ý kiến của Lãnh đạo Chính phủ tại văn bản số 551/TB-VPCP ngày 28/11/2017 của Văn phòng Chính phủ, về chính sách thuế đối với đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, Bộ Tài chính đã có các công văn hướng dẫn: công văn số 11391/BTC-TCT ngày 18/9/2020 gửi Kiểm toán Nhà nước và Bộ Giáo dục và Đào tạo, công văn số 7616/BTC-CST ngày 12/7/2021 gửi Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế, công văn số 13387/BTC-CST ngày 04/12/2023 gửi Học viện Nông nghiệp Việt Nam. Tổng cục Thuế đã có công văn số 3002/TCT-CS ngày 28/7/2020 gửi Cục Thuế tỉnh Bình Phước và gửi Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về chính sách thuế TNDN đối với đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực y tế, giáo dục (*bản sao công văn đính kèm*).

Theo đó, đơn vị sự nghiệp công lập có các khoản thu học phí (bao gồm cả các khoản thu học phí trong phạm vi khung giá theo quy định của cơ quan có thẩm quyền ban hành chưa tính đầy đủ chi phí), thu dịch vụ bán trú, thu tiền ăn thực hiện kê khai nộp thuế TNDN theo quy định.

Đề nghị Cục Thuế tỉnh Long An hướng dẫn các đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo thực hiện kê khai, xác định nghĩa vụ thuế theo quy định của pháp luật thuế hiện hành. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phó TCTr Đặng Ngọc Minh (để b/c);
- Vụ PC – TCT;
- Website TCT;
- Lưu: VT, CS(3b).

(3;3)

**TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ CHÍNH SÁCH
PHÓ VỤ TRƯỞNG**



Mạnh Thị Tuyết Mai





BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 413/91/BTC-ICT
V/v chính sách thuế thu
nhập doanh nghiệp.

Hà Nội, ngày 18 tháng 9 năm 2020

Kính gửi:

- Kiểm toán Nhà nước;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Bộ Tài chính nhận được công văn số 1290/BGDĐT-KHTC ngày 15/4/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo gửi các Bộ ngành địa phương về việc thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước và Báo cáo số 23/BC-KTNN ngày 26/2/2020 của Kiểm toán Nhà nước về báo cáo tổng hợp kết quả kiểm toán chuyên đề thực hiện cơ chế tự chủ của các Trường đại học công lập giai đoạn 2016-2018. Về chính sách thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) đối với hoạt động đào tạo chất lượng cao, Bộ Tài chính có ý kiến như sau:

1. Chính sách thuế TNDN đối với hoạt động giáo dục và đào tạo của các trường đại học công lập:

- Tại điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật thuế thu nhập doanh nghiệp quy định:

“Điều 2. Người nộp thuế

Người nộp thuế thực hiện theo quy định tại Điều 2 Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp và Khoản 1 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp.

1. Người nộp thuế theo quy định tại khoản 1 Điều 2 Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm:

c) Các đơn vị sự nghiệp công lập, ngoài công lập sản xuất, kinh doanh hàng hoá, dịch vụ có thu nhập chịu thuế theo quy định tại Điều 3 Nghị định này;”

- Tại Điều 5, Điều 6 Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định:

“Điều 5. Căn cứ tính thuế

Căn cứ tính thuế là thu nhập tính thuế trong kỳ và thuế suất.

Kỳ tính thuế thực hiện theo quy định tại Điều 5 Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp và quy định của pháp luật quản lý thuế.

Doanh nghiệp được lựa chọn kỳ tính thuế theo năm dương lịch hoặc năm tài chính nhưng phải thông báo với cơ quan thuế trước khi thực hiện.

Điều 6. Xác định thu nhập tính thuế

1. Thu nhập tính thuế trong kỳ tính thuế được xác định như sau:



$$\text{Thu nhập tính thuế} = \text{Thu nhập chịu thuế} - \left[\text{Thu nhập được miễn thuế} + \text{Các khoản lỗ được kết chuyển theo quy định} \right]$$

2. Thu nhập chịu thuế được xác định như sau:

$$\text{Thu nhập chịu thuế} = [\text{Doanh thu} - \text{Chi phí được trừ}] + \text{Các khoản thu nhập khác}$$

Doanh nghiệp có nhiều hoạt động kinh doanh thì thu nhập chịu thuế từ hoạt động sản xuất, kinh doanh là tổng thu nhập của tất cả các hoạt động kinh doanh. Trường hợp nếu có hoạt động kinh doanh bị lỗ thì được bù trừ số lỗ vào thu nhập chịu thuế của các hoạt động kinh doanh có thu nhập do doanh nghiệp tự lựa chọn. Phần thu nhập còn lại sau khi bù trừ áp dụng mức thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp của hoạt động kinh doanh còn thu nhập.”

- Tại Điều 11 Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định:

“Điều 11. Phương pháp tính thuế

1. Số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong kỳ tính thuế bằng thu nhập tính thuế nhân (x) với thuế suất;...

5. Đơn vị sự nghiệp, tổ chức khác không phải là doanh nghiệp thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam có hoạt động kinh doanh hàng hóa, dịch vụ có thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp mà các đơn vị này hạch toán được doanh thu nhưng không xác định được chi phí, thu nhập của hoạt động kinh doanh thì kê khai nộp thuế thu nhập doanh nghiệp tính theo tỷ lệ % trên doanh thu bán hàng hóa, dịch vụ, cụ thể như sau:

a) Đối với dịch vụ (bao gồm cả lãi tiền gửi, lãi tiền cho vay): 5%. Riêng hoạt động giáo dục, y tế, biểu diễn nghệ thuật áp dụng mức thuế quy định tại Điểm c Khoản này;

b) Đối với kinh doanh hàng hóa là 1%;

c) Đối với hoạt động khác là 2%.”

Căn cứ quy định pháp luật về thuế TNDN (Luật thuế TNDN và các Nghị định của Chính phủ hướng dẫn Luật thuế), về nguyên tắc đơn vị sự nghiệp có hoạt động kinh doanh hàng hóa, dịch vụ có thu nhập chịu thuế TNDN xác định được doanh thu, chi phí, thu nhập thì số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong kỳ tính thuế bằng thu nhập tính thuế nhân (x) với thuế suất; trường hợp các đơn vị này hạch toán được doanh thu nhưng không xác định được chi phí, thu nhập của hoạt động kinh doanh thì kê khai nộp thuế thu nhập doanh nghiệp tính theo tỷ lệ % trên doanh thu bán hàng hóa, dịch vụ theo quy định tại Điều 11 Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật thuế thu nhập doanh nghiệp. Đối với hoạt động giáo dục tỷ lệ này là 2%.

2. Về chỉ đạo của Lãnh đạo Chính phủ liên quan đến chính sách thuế đối với đơn vị sự nghiệp công lập:

Ngày 28/11/2017, Văn phòng Chính phủ có công văn số 551/TB-VPCP thông báo ý kiến kết luận của lãnh đạo Chính phủ: "(1). Về thuế đối với đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện đúng quy định của pháp luật về thuế. (2). Giao Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan trên cơ sở Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành TW về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, rà soát, hoàn thiện chính sách thuế đối với đơn vị sự nghiệp công lập nhằm khuyến khích các đơn vị này tự chủ tài chính và có tích lũy cho đầu tư, báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Chính phủ trình Quốc hội sửa đổi, bổ sung các Luật về thuế".

Căn cứ các quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật về thuế và thực hiện ý kiến của Lãnh đạo Chính phủ tại văn bản số 551/TB-VPCP ngày 28/11/2017 của Văn phòng Chính phủ, Bộ Tài chính đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo các đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện kê khai, nộp thuế theo quy định pháp luật thuế hiện hành.

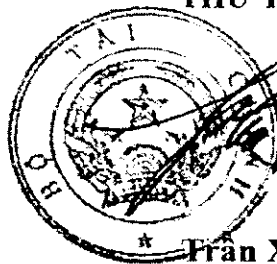
Về việc hoàn thiện chính sách thuế đối với đơn vị sự nghiệp công lập trong đó có hoạt động cung cấp dịch vụ giáo dục và đào tạo, Bộ Tài chính sẽ tiếp tục nghiên cứu, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định khi xây dựng dự án Luật thuế thu nhập doanh nghiệp (sửa đổi).

Bộ Tài chính có ý kiến đề Kiểm toán Nhà nước và Bộ Giáo dục và Đào tạo được biết.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Vụ CST, Vụ PC, Vụ HCSN (BTC);
- Lưu VT, TCT (VT, PC, CS (3b)).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Trần Xuân Hà



BỘ TÀI CHÍNH

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1558/BTC-CS1
V/v chỉnh sách thuế TNDN đối
với học phí tại các cơ sở giáo dục
đại học công lập

Hà Nội, ngày 04 tháng 12 năm 2023

Kính gửi: Học viện Nông nghiệp Việt Nam

Bộ Tài chính nhận được Phiếu chuyển số 2636/PC-VPCP ngày 23/10/2023 của Văn phòng Chính phủ về việc chuyển văn bản số 1847/HVN-TCKT ngày 10/10/2023 của Học viện Nông nghiệp Việt Nam kiến nghị về chính sách thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) đối với học phí hệ đào tạo chính quy tại các cơ sở giáo dục đại học công lập, về vấn đề này, Bộ Tài chính có ý kiến như sau:

1. Chính sách thuế TNDN hiện hành đối với hoạt động giáo dục tại các cơ sở giáo dục

Tại Luật giá số 11/2012/QH13 ngày 20/6/2012 (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2013) quy định dịch vụ giáo dục, đào tạo tại cơ sở giáo dục, đào tạo của Nhà nước thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá.

Căn cứ quy định pháp luật về thuế TNDN (Luật thuế TNDN và các Nghị định của Chính phủ hướng dẫn Luật thuế), về nguyên tắc đơn vị sự nghiệp có hoạt động kinh doanh hàng hóa, dịch vụ có thu nhập chịu thuế TNDN xác định được doanh thu, chi phí, thu nhập thì số thuế TNDN phải nộp trong kỳ tính thuế bằng thu nhập tính thuế nhân (x) với thuế suất; trường hợp các đơn vị này hạch toán được doanh thu nhưng không xác định được chi phí, thu nhập của hoạt động kinh doanh thì kê khai nộp thuế TNDN tính theo tỷ lệ % trên doanh thu bán hàng hóa, dịch vụ theo quy định tại Điều 11 Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật thuế TNDN. Đối với hoạt động giáo dục, tỷ lệ này là 2%.

2. Về chỉ đạo của Lãnh đạo Chính phủ liên quan đến chính sách thuế đối với đơn vị sự nghiệp công lập

Ngày 28/11/2017, Văn phòng Chính phủ có công văn số 551/TB-VPCP thông báo ý kiến kết luận của Lãnh đạo Chính phủ: (1) Về thuế đối với đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện đúng quy định của pháp luật về thuế. (2) Giao Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan trên cơ sở Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, rà soát, hoàn thiện chính sách thuế đối với đơn vị sự nghiệp công lập nhằm khuyến khích các đơn vị này tự chủ tài chính và có tích



lấy cho đầu tư, báo cáo Thủ tướng Chính phủ. Chính phủ trình Quốc hội sửa đổi, bổ sung các Luật về thuế”.

Căn cứ quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật về thuế và thực hiện ý kiến của Lãnh đạo Chính phủ tại văn bản số 551/TB-VPCP nêu trên, đề nghị Học viện Nông nghiệp Việt Nam thực hiện kê khai, nộp thuế theo quy định của pháp luật thuế TNDN hiện hành.

Hiện nay thực hiện Quyết định số 2114/QĐ-TTg ngày 16/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 19-KL/TW ngày 14/10/2021 của Bộ Chính trị và Đề án định hướng Chương trình xây dựng pháp luật nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV, Bộ Tài chính đang thực hiện nghiên cứu, rà soát, đánh giá tổng thể Luật thuế TNDN (trong đó có nội dung chính sách thuế đối với đơn vị sự nghiệp công lập) để báo cáo Chính phủ. Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét sửa đổi, bổ sung theo Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh của Quốc hội.

Bộ Tài chính có ý kiến đề Học viện Nông nghiệp Việt Nam được biết, thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên,
- Lãnh đạo Bộ (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ;
- Các đơn vị: TCT, Vụ HCSN, Vụ PC;
- Lưu: VT, CSI(TN). *(65b)*

**TL. BỘ TRƯỞNG
CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ, GIÁM SÁT
CHÍNH SÁCH THUẾ, PHÍ VÀ LỆ PHÍ**



Nguyễn Quốc Hưng



BỘ TÀI CHÍNH

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 7616/BTC-CST

Hà Nội, ngày 12 tháng 7 năm 2021

V/v chính sách thuế TNDN đối với đơn
vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực
giáo dục và đào tạo

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế

Bộ Tài chính nhận được công văn số 3797/UBND-TDKT ngày 11/5/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về chính sách thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) đối với đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo. Về vấn đề này, Bộ Tài chính có ý kiến như sau:

1. Chính sách thuế TNDN đối với dịch vụ giáo dục, đào tạo tại các cơ sở công lập

Tại Luật giá số 11/2012/QH13 ngày 20/6/2012 (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2013) quy định dịch vụ giáo dục, đào tạo tại cơ sở giáo dục, đào tạo của Nhà nước thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá.

Căn cứ quy định pháp luật về thuế TNDN (Luật thuế TNDN và các Nghị định của Chính phủ hướng dẫn Luật thuế), về nguyên tắc đơn vị sự nghiệp có hoạt động kinh doanh hàng hóa, dịch vụ có thu nhập chịu thuế TNDN xác định được doanh thu, chi phí, thu nhập thì số thuế TNDN phải nộp trong kỳ tính thuế bằng thu nhập tính thuế nhân (x) với thuế suất; trường hợp các đơn vị này hạch toán được doanh thu nhưng không xác định được chi phí, thu nhập của hoạt động kinh doanh thì kê khai nộp thuế TNDN tính theo tỷ lệ % trên doanh thu bán hàng hóa, dịch vụ theo quy định tại Điều 11 Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật thuế TNDN (đối với lĩnh vực giáo dục tỷ lệ này là 2%).

2. Về chỉ đạo của Lãnh đạo Chính phủ liên quan đến chính sách thuế đối với đơn vị sự nghiệp công lập

Ngày 28/11/2017, Văn phòng Chính phủ có công văn số 551/TB-VPCP thông báo ý kiến kết luận của Lãnh đạo Chính phủ: "(1). Về thuế đối với đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện đúng quy định của pháp luật về thuế. (2). Giao Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan trên cơ sở Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, rà soát, hoàn thiện chính sách thuế đối với đơn vị sự nghiệp công lập nhằm khuyến khích các đơn vị này tự chủ tài chính và có tích lũy cho đầu tư, báo cáo Thủ tướng Chính phủ. Chính phủ trình Quốc hội sửa đổi, bổ sung các Luật về thuế".

Từ tình hình trên, Bộ Tài chính đề nghị:

(1) Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế chỉ đạo các đơn vị chức năng, đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành.

(2) Về việc hoàn thiện chính sách thuế đối với đơn vị sự nghiệp công lập, Bộ Tài chính sẽ tiếp tục nghiên cứu, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định việc xây dựng và trình dự án Luật thuế TNDN (sửa đổi) vào thời điểm thích hợp, trong đó có nội dung hoàn thiện chính sách thuế đối với đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

Liên quan đến nội dung này, Bộ Tài chính đã có công văn số 11391/BTC-TCT ngày 18/9/2020 gửi Kiểm toán Nhà nước, Bộ Giáo dục và Đào tạo với nội dung tương tự như trên (bản sao công văn đính kèm).

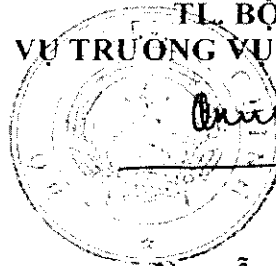
Bộ Tài chính trao đổi đề Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế biết. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Bộ (để báo cáo);
- TCT, Vụ PC, Vụ HCSN, Cục QLG;
- Lưu: VT, CST(TN).

(35)

**TL. BỘ TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ CHÍNH SÁCH THUẾ**



Nguyễn Quốc Hưng



Ký bởi: Tổng cục Thuế
Địa chỉ: Tổng cục thuế
Thời gian ký: 29.07.2020 17:03

**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 3002 /ICT-CS
V/v chính sách thuế

Hà Nội, ngày 28 tháng 7 năm 2020.

Kính gửi: Cục Thuế tỉnh Bình Phước.

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 1592/CT-NV-DT&PC ngày 10/06/2020 của Cục Thuế tỉnh Bình Phước về chính sách thuế TNDN đối với đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực y tế, giáo dục. Về vấn đề này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

- Tại Điều 2 và Điều 3 Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp số 14/2008/QH12 quy định:

“Điều 2. Người nộp thuế

1. Người nộp thuế thu nhập doanh nghiệp là tổ chức hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ có thu nhập chịu thuế theo quy định của Luật này (sau đây gọi là doanh nghiệp), bao gồm:...

d) Đơn vị sự nghiệp được thành lập theo quy định của pháp luật Việt Nam;

đ) Tổ chức khác có hoạt động sản xuất, kinh doanh có thu nhập.

Điều 3. Thu nhập chịu thuế

1. Thu nhập chịu thuế bao gồm thu nhập từ hoạt động sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ và thu nhập khác quy định tại khoản 2 Điều này.”

- Tại Điều 11 Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật thuế TNDN quy định:

“Điều 11. Phương pháp tính thuế

1. Số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong kỳ tính thuế bằng thu nhập tính thuế nhân (x) với thuế suất;...

5. Đơn vị sự nghiệp, tổ chức khác không phải là doanh nghiệp thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam có hoạt động kinh doanh hàng hóa, dịch vụ có thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp mà các đơn vị này hạch toán được doanh thu nhưng không xác định được chi phí, thu nhập của hoạt động kinh doanh thì kê khai nộp thuế thu nhập doanh nghiệp tính theo tỷ lệ % trên doanh thu bán hàng hóa, dịch vụ, cụ thể như sau:

a) Đối với dịch vụ (bao gồm cả lãi tiền gửi, lãi tiền cho vay): 5%. Riêng hoạt động giáo dục, y tế, biểu diễn nghệ thuật áp dụng mức thuế quy định tại Điểm c Khoản này;



b) Đối với kinh doanh hàng hóa là 1%;

c) Đối với hoạt động khác là 2%.”.

Ngày 28/11/2017, Văn phòng Chính phủ có công văn số 551/TB-VPCP thông báo ý kiến kết luận của Lãnh đạo Chính phủ: “1. Thuế đối với đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện đúng quy định của pháp luật về thuế”.

Căn cứ các quy định và công văn số 511/TB-VPCP nêu trên, về nguyên tắc đơn vị sự nghiệp, tổ chức khác không phải là doanh nghiệp thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam có hoạt động kinh doanh hàng hóa, dịch vụ có thu nhập chịu thuế TNDN mà các đơn vị này hạch toán được doanh thu nhưng không xác định được chi phí, thu nhập của hoạt động kinh doanh thì kê khai nộp thuế thu nhập doanh nghiệp tính theo tỷ lệ % trên doanh thu bán hàng hóa, dịch vụ.

Đề nghị Cục Thuế tỉnh Bình Phước căn cứ quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật về thuế và thực hiện ý kiến của Lãnh đạo Chính phủ tại văn bản số 551/TB-VPCP ngày 28/11/2017 của Văn phòng Chính phủ để hướng dẫn đơn vị thực hiện kê khai, nộp thuế theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- PTCTr Đặng Ngọc Minh (để báo cáo);
- Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Vụ: PC-TCT;
- Lưu: VT, CS (3b).

70

